TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

**Mã nhận dạng 02387**

# Bảng Ghi Điểm Thi

**Điểm thi học kỳ**

Học kỳ 1 - Năm học 2020 - 2021

Môn Thi **Công nghệ SX thuốc BVTV SH(211510)** Số Tín Ch **1**

Nhóm Thi **DH18SHC_01** Tổ Thi **001_DH18SHC_01** Tên CBGD **Võ Thị Thúy Huệ**

Ngày Thi **14/01/2021** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **CT101**



| STT | Mã SV | Họ và tên SV | | Tên Lớp | Chữ ký | Số tờ | Đ1 10% | Đ2 30% | Điểm thi | Điểm T. kết | Tô điểm nguyên | Tô điểm lẻ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 18126224 | Bùi Minh | An | DH18SHC | | 1 | 1,0 | 2,6 | 4,8 | 8,4 | 8 | 4 |
| 2 | 18126225 | Huỳnh Đức | Anh | DH18SHC | | 1 | 1,0 | 2,6 | 4,9 | 8,5 | 8 | 5 |
| 3 | 18126226 | Hồ Hoàng | Hải | DH18SHC | Hải | 1 | 1,0 | 2,6 | 5,3 | 8,9 | 8 | 9 |
| 4 | 18126049 | HồCẩm Khánh | Hòa | DH18SHC | Hòa | 1 | 1,0 | 2,6 | 5,4 | 9,0 | 9 | 0 |
| 5 | 18126227 | Nguyễn Nhật | Khang | DH18SHC | | 1 | 1,0 | 2,6 | 5,6 | 9,2 | 9 | 2 |
| 6 | 18126228 | Nguyễn Thị Trúc | My | DH18SHC | | 1 | 1,0 | 2,6 | 5,3 | 8,9 | 8 | 9 |
| 7 | 18126182 | PhạmVăn | Toàn | DH18SHC | Toàn | 1 | 1,0 | 2,6 | 5,6 | 9,2 | 9 | 2 |
| 8 | 18126232 | Hồ Nguyễn Hồng | Trinh | DH18SHC | | 1 | 1,0 | 2,6 | 5,0 | 8,6 | 8 | 6 |
| 9 | 18126233 | Nguyễn Vương Thanh | Trúc | DH18SHC | | 1 | 1,0 | 2,6 | 5,0 | 8,6 | 8 | 6 |

*Số sinh viên dự thi* 09. *Số sinh viên vắng* 00.

Ngày _____ Tháng _____ Năm 2021

Cán bộ coi thi 1 Nguyễn Công Mau

Cán bộ coi thi 2 Nguyễn Thị Thùy Dung

Xác nhận của Bộ môn/Khoa PGS.TS. Trần Thị Lệ Minh

Cán Bộ Chấm Thi 1 Võ Thị Thúy Huệ

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Ngày in : 15/12/2020